

Số: 3198 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 09 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực Thủy lợi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 225/TTr-SNN ngày 02/11/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực Thủy lợi (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử và cập nhật quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
  - + CVP, các PVP UBND tỉnh;
  - + KTN, TTPVHCC, TTTT, TH;
  - + Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Sơn**

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3198 /QĐ-UBND ngày 09 /11/2022*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
	<b>LĨNH VỰC THỦY LỢI</b>	
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	3

**PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC THUỶ LỢI**

**1. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.**

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	<b>Sở Nông nghiệp và PTNT</b>		<b>12 ngày</b>
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ, quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến Chi cục Thủy lợi.	Công chức một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT tại TTPVHCC	4 giờ
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi nhận/phân công Phó Chi cục trưởng thẩm định hồ sơ.	Chi cục trưởng	1 ngày (8 giờ)
Bước 3	Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi nhận/phân chuyên viên xử lý thẩm định hồ sơ.	Phó Chi cục trưởng	1 ngày (8 giờ)
Bước 4	Chuyên viên thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì tham mưu văn bản cho lãnh đạo Chi cục trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo với tổ chức, cá nhân (thông qua Trung tâm PVHCC); - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: tham mưu thành lập đoàn đi kiểm tra hiện trường, dự thảo tờ trình trình lãnh đạo Chi cục.	Chuyên viên	6 ngày (48 giờ)
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình.	Lãnh đạo Chi cục	1 ngày (8 giờ)
Bước 6	Lãnh đạo sở ký duyệt chuyên liên thông.	Lãnh đạo Sở	2 ngày (16 giờ)
Bước 7	Văn thư Sở vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả thủ tục hành chính kèm theo hồ sơ (cả hồ sơ giấy và điện tử) đến Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT	4 giờ
	<b>Chủ tịch UBND tỉnh/UBND tỉnh</b>		<b>5 ngày</b>

Bước 8	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý.		Giờ làm việc (do Văn phòng tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tự chia)
	- Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt.		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả thủ tục hành chính kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 9	Trung tâm PVHCC cập nhật vào hệ thống thông tin Một cửa điện tử, chuyển trả Bộ phận Một cửa của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC để trả kết quả TTHC cho cá nhân/tổ chức theo quy định.	TTPVHCC Công chức một cửa của Sở Nông nghiệp và PTNT	
<b>Tổng thời gian</b>	<b>136 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</b>		